



# Cẩm nang thông tin

## Chương trình quốc tế tú tài Anh (A Level)



BRITISH VIETNAMESE INTERNATIONAL SCHOOL  
HANOI  
A NORD ANGLIA EDUCATION SCHOOL



# Nội dung

---

|   |    |
|---|----|
| <b>Giới thiệu</b>                           | 4  |
| <b>Quá trình lựa chọn môn học</b>           | 5  |
| <b>Hỗ trợ từ trường quốc tế BVIS Hà Nội</b> | 6  |
| <b>Đời sống học tập lớp 12 và 13</b>        | 6  |
| <b>Tiết tự học</b>                          | 6  |
| <b>Chương trình học lớp 12 và 13</b>        | 6  |
| <b>Những môn học khác</b>                   | 7  |
| <b>Tuyển sinh đại học</b>                   | 7  |
| <b>Nguồn tài liệu tham khảo hữu ích</b>     | 7  |
| <b>MÔN HỌC</b>                              |    |
| <b>Âm nhạc (9483)</b>                       | 8  |
| <b>Địa lý (9696)</b>                        | 10 |
| <b>Kinh tế học (9708)</b>                   | 13 |
| <b>Hoá học (9701)</b>                       | 14 |
| <b>Khoa học máy tính (9618)</b>             | 16 |
| <b>Nghiên cứu kinh doanh (9609)</b>         | 18 |
| <b>Lịch sử (9489)</b>                       | 20 |
| <b>Mỹ thuật và thiết kế (9479)</b>          | 22 |
| <b>Nghiên cứu truyền thông (9607)</b>       | 24 |
| <b>Sinh học (9700)</b>                      | 26 |
| <b>Văn học Anh (9695)</b>                   | 28 |
| <b>Tâm lý học (9990)</b>                    | 29 |
| <b>Toán học (9709)</b>                      | 30 |
| <b>Vật lý (9702)</b>                        | 32 |
| <b>Kịch (9482)</b>                          | 34 |
| <b>IELTS</b>                                | 36 |

## Giới thiệu

Chương trình Quốc tế Tú tài Anh (A Level) là lộ trình truyền thống dành cho các em học sinh có nguyện vọng theo học tại những trường đại học hàng đầu Vương Quốc Anh cũng như trên toàn thế giới. Trong chương trình A Level, học sinh sẽ nghiên cứu chuyên sâu về những môn học mà các em lựa chọn. Thông qua đó, học sinh được rèn luyện về những kỹ năng hữu ích cho việc học đại học sau này như kỹ năng phân tích thông tin, tư duy độc lập và viết bài luận phê bình lôi cuốn người đọc.

Cuốn cẩm nang này cung cấp thông tin về chương trình Quốc tế Tú tài Anh và định hướng cho các em học sinh cũng như các bậc phụ huynh về việc lựa chọn môn học.

Chứng chỉ Tú tài Anh được tất cả các trường đại học hàng đầu trên thế giới công nhận. Ở một số quốc gia như Mỹ, do mức độ chuyên sâu và khắt khe của chương trình A level, học sinh đạt điểm cao ở chứng chỉ Quốc tế A level có thể được coi đạt trình độ tương đương với bậc đại học ở một số môn học. Do vậy, có thể nói việc đạt điểm số cao sau hai năm học chương trình A Level cho phép học sinh ứng tuyển thành công vào bất kỳ trường đại học nào tại Anh và trên toàn thế giới.

Ngoài ra, Quý vị phụ huynh và các em học sinh cần lưu ý rằng chương trình Quốc tế A Level tại Trường Quốc tế BVIS Hà Nội không phải chương trình để nhận vào các khóa Dự bị đại học của các trường đại học tại Vương Quốc Anh. Một khi đã bắt đầu theo học A Level, học sinh cần hoàn thành chương trình học kéo dài hai năm. Ngoài ra, một số trường đại học hàng đầu thế giới không chấp nhận học sinh tham gia khóa học Dự bị đại học nếu học sinh đó đang theo học chương trình A Level.

Một lợi ích lớn của việc học tập tại Trường Quốc tế Anh Việt Hà Nội (BVIS Hà Nội) là bên cạnh những trải nghiệm học tập, học sinh sẽ mở mang hiểu biết của bản thân qua chương trình Giáo dục Công dân. Chương trình Giáo dục Công dân mang đến nhiều cơ hội phát triển kỹ năng cần thiết cho môi trường làm việc thế kỷ 21; đồng thời cơ sở vật chất dành cho học sinh Lớp 12 và Lớp 13 cho phép các em tự do học tập và thư giãn, từ đó cảm nhận được bầu không khí học tập giống ở trường đại học.

Tại BVIS Hà Nội, Chương trình Quốc tế A Level cung cấp nền tảng để học sinh ứng tuyển thành công vào đại học, mở ra muôn vàn cơ hội giúp các em có động lực và thành công hơn. Bên cạnh đó, tạo điều kiện để phụ huynh theo sát và hỗ trợ con tốt nhất trong giai đoạn quan trọng này.

Hiệu phó Khối Trung học



Lisa Shuttleworth-Brown

Cẩm nang bao gồm thông tin các môn học tự chọn dành cho học sinh Lớp 12 tại Trường Quốc tế BVIS Hà Nội. Tất cả các môn học đều thuộc chương trình A Level, ngoại trừ môn Tiếng Việt (dành cho học sinh Việt Nam), Giáo dục Thể chất cơ bản và Giáo dục Công dân. Trong quá trình lựa chọn, học sinh cần suy nghĩ cẩn trọng một số vấn đề sau đây:

- Mình thích học môn gì?
  - Mình học tốt môn gì?
  - Mình cần chuẩn bị những gì cho nghề nghiệp tương lai?
  - Các môn học mình chọn đã có sự cân bằng hay chưa?

Yêu cầu đầu vào khi đăng ký học chương trình A level tại BVIS Hà Nội:

Đạt điểm từ A\*-C trong 5 môn học IGCSE (hoặc tương đương) bao gồm môn tiếng Anh và Toán

Đạt điểm B trở lên nếu muốn theo học môn Toán học, Sinh học, Vật lý và Hóa học AS Level.

## Quá trình lựa chọn môn học

Nhà trường cung cấp chương trình hỗ trợ dành cho học sinh nhằm giúp các em lựa chọn môn học phù hợp nhất trong chương trình A Level. Nếu cần tư vấn thêm về việc lựa chọn môn học, quý phụ huynh và học sinh vui lòng trao đổi trực tiếp với giáo viên chủ nhiệm.

- Tháng 10/ 2020 - Ngày hội Thông tin các môn tự chọn cho học sinh Lớp 11
  - Tháng 10-11/2020 - Chương trình hỗ trợ các môn tự chọn từ giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn
  - Ngày 20/11/2020 - Buổi thông tin Môn học tự chọn (dành cho phụ huynh và học sinh Lớp 11)  
Phát Đơn đăng ký Môn học Chương trình A Level

Lộ trình Chương trình học A Level (Áp dụng cho học sinh Lớp 12 từ tháng 8/2020)

- Tháng 8/2010 - Bắt đầu Chương trình học A Level
  - Tháng 5/2021 - Kỳ thi nội bộ vào cuối năm khối Lớp 12
  - Tháng 6/2021 - Công bố kết quả kỳ thi cuối năm khối Lớp 12. Kỳ thi này được chấm điểm và đánh giá nội bộ bởi giáo viên nhà trường.  
Học sinh không tham gia kỳ thi AS Level do Hội đồng Khảo thí tổ chức
  - Tháng 5/2022 - Kỳ thi A Level

## Hỗ trợ từ Trường Quốc tế BVIS Hà Nội

### Hỗ Trợ Lựa Chọn Môn Học

Lựa chọn môn học phù hợp là bước quan trọng trong hành trình chuẩn bị vào đại học. Tại Trường Quốc tế BVIS Hà Nội, chúng tôi luôn đồng hành cùng các em học sinh và phụ huynh bằng cách đưa ra định hướng trong việc lựa chọn môn học.

### Hỗ Trợ Cá nhân Và Chương trình Hỗ Trợ Chuẩn bị Hồ sơ Ứng tuyển Đại học

Trong suốt thời gian học tập tại Trường Quốc tế BVIS Hà Nội, học sinh thường xuyên được hỗ trợ và tham gia các buổi hướng dẫn riêng với giáo viên. Bên cạnh đó, nhà trường cũng hỗ trợ các em trong quá trình đăng ký nhập học tại các trường đại học ở Anh, Mỹ và các quốc gia khác.

### Liên Kết Với Các Trường Đại Học

Qua chương trình tuyển sinh của Tổ chức UCAS, nhà trường thường xuyên đón tiếp nhiều đại diện đến từ các trường đại học trên thế giới.

### Kế Hoạch Phát Triển Bản Thân

Nhà trường sẽ theo dõi tiến bộ của học sinh thông qua các bài kiểm tra và đánh giá thường xuyên trên lớp, qua đó thúc đẩy học sinh đạt được thành tích mong muốn. Chúng tôi sẽ xây dựng kế hoạch phát triển bản thân cho từng học sinh để khuyến khích các em đạt kết quả thi cao hơn mong đợi; đồng thời tổ chức các buổi hội thảo tập trung cho từng môn học cụ thể hàng tuần để hỗ trợ học sinh.

## Đời sống học tập tại Lớp 12 và Lớp 13

Bên cạnh việc cung cấp chất lượng giảng dạy và học tập hàng đầu thế giới, học sinh Lớp 12 và 13 tiếp tục phát triển thói quen học tập độc lập trước khi lên đại học. Nhà trường cũng mang tới những hỗ trợ khác như tư vấn 1-1 (1 giáo viên - 1 học sinh) hoặc các tiết Tiếng Anh Tăng cường để các em không ngừng cải thiện khả năng ngôn ngữ.

Học sinh được cung cấp đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ cho quá trình học tập và không gian “phòng tự học”. Dưới sự hỗ trợ của các giáo viên, học sinh sẽ sử dụng và quản lý các phòng tự học này. Qua đó, chúng tôi xây dựng môi trường và đời sống học tập tương tự như ở đại học, đồng thời không ngừng cung cấp hỗ trợ cần thiết để học sinh rèn luyện tính độc lập và tự giác.

## Tiết tự học

Khi theo học chương trình A Level, học sinh sẽ tham gia một số tiết học không có giáo viên. Các em có thể sử dụng thời gian này để triển khai một số hoạt động tự học như: củng cố kiến thức, hoàn thành bài tập, đọc thêm tài liệu, ôn tập cho bài kiểm tra. Trong những tiết tự học, các em đến thư viện và học tập dưới sự giám sát của nhân viên thư viện. Sử dụng thời gian tự học một cách hiệu quả và rèn luyện thói quen học tập là một trong những thành công của học sinh khi học chương trình A Level.

## Chương trình học Lớp 12 và 13

Cấu trúc thi của Chương trình Tú tài Anh (A Level) đã thay đổi. Trong cấu trúc mới, thí sinh thực hiện tất cả bài thi A Level vào cuối năm Lớp 13 và những bài đánh giá của Lớp 12 sẽ không đóng góp vào tổng điểm A Level cuối cùng. Việc không phải thi vào năm Lớp 12 sẽ giúp học sinh có thời gian ôn tập chuyên sâu hơn các môn thi A Level. Học sinh được yêu cầu thi 3 môn A Level và chứng chỉ IELTS để làm điều kiện để đi du học.

- Nghệ thuật & Thiết kế
- Nghiên cứu Kinh doanh
- Khoa học Máy tính
- Văn học Anh
- Toán học
- Vật lý
- Sinh học
- Hóa học
- Kinh tế học
- Địa lý
- Nghiên cứu Truyền thông
- Âm nhạc
- Tâm lý học
- Lịch sử
- Kịch
- IELTS

Trường Quốc tế BVIS Hà Nội được Hội đồng Khảo thí Cambridge (CIE) chính thức công nhận trong việc giảng dạy và tổ chức các kỳ thi Trung học Quốc tế (IGCSE) và Tú tài Anh (A Level). Quý vị lưu ý rằng thông tin trong cẩm nang này là thông tin cập nhật nhất với năm thi tương ứng tại thời điểm in cẩm nang, bởi vậy đây có thể không phải thông tin chính thức cuối cùng tại thời điểm diễn ra kỳ thi. Quý vị vui lòng tham khảo website của Hội đồng Khảo thí Cambridge ([www.cie.org.uk](http://www.cie.org.uk)) để cập nhật thông tin mới nhất.

## Những môn học khác

Tất cả học sinh sẽ học môn:

- Tiếng Việt
- Tiếng Anh tăng cường
- Giáo dục Thể chất cơ bản
- Giáo dục Công dân

## Tuyển sinh Đại học

### Tư vấn viên Tuyển sinh Đại học

Cô Colleen Usher là tư vấn viên tuyển sinh đại học của trường, với vai trò hỗ trợ các học sinh Lớp 12 và 13 ứng tuyển vào những trường đại học hàng đầu trên thế giới mà các em mong muốn. Chương trình Hỗ trợ Tuyển sinh Đại học đòi hỏi sự tham gia và hợp tác chặt chẽ của phụ huynh và học sinh.

### Vương Quốc Anh

Quy trình ứng tuyển đại học phụ thuộc vào quốc gia mà các em muốn ứng tuyển. Thí sinh nộp hồ sơ qua hệ thống Tuyển sinh Đại học UCAS nếu muốn ứng tuyển vào các trường đại học tại Vương quốc Anh, trong khi ở các quốc gia khác (ví dụ như ở Mỹ) thí sinh ứng tuyển trực tiếp với trường đại học mà các em mong muốn.

### Mỹ

Mỗi trường đại học tại đây đều có quy trình tuyển sinh và thời hạn nộp hồ sơ riêng. Bởi vậy, quy trình ứng tuyển vào các trường đại học tại Mỹ khắt khe hơn tại các quốc gia khác. Tuy nhiên, hai thay đổi dưới đây giúp học sinh ứng tuyển dễ dàng hơn:

- Đơn Đăng ký Chung – đây là mẫu đơn áp dụng tại hơn 500 trường đại học, bao gồm cả những trường có tiêu chuẩn đầu vào khắt khe nhất. Quý vị cần lưu ý rằng bên cạnh mẫu Đơn Đăng ký Chung, phần lớn các trường đều yêu cầu thí sinh nộp bổ sung Đơn đăng ký theo mẫu riêng của trường
- Dịch vụ nộp hồ sơ trực tuyến ngày càng phổ biến và dễ dàng

### Canada

Nếu muốn du học ở Canada, tất cả học sinh trung học phổ thông sinh cần ứng tuyển trực tiếp với trường đại học, ngoại trừ các trường thuộc tỉnh Ontario chỉ sử dụng hệ thống O.U.A.C. (Hệ thống Tuyển sinh các Trường Đại học tại Ontario). Các thí sinh muốn ứng tuyển vào các trường cao đẳng tại Ontario cũng có thể sử dụng hệ thống O.C.A.S. Hầu hết các trường đều chấp nhận hồ sơ nộp trực tuyến.

## Nguồn tài liệu tham khảo hữu ích

Chương trình Quốc tế Tú tài Anh A Levels: [www.cambridgeinternational.org](http://www.cambridgeinternational.org)

Tư vấn Hướng nghiệp: [www.careers-portal.co.uk](http://www.careers-portal.co.uk) | [www.isco.org.uk](http://www.isco.org.uk)

Đăng ký Tuyển sinh các trường đại học tại Vương quốc Anh: [www.ucas.com](http://www.ucas.com) | [www.ukcisa.org.uk](http://www.ukcisa.org.uk)

Đăng ký Tuyển sinh các trường đại học tại Canada: [www.educationau-incanada.ca](http://www.educationau-incanada.ca)

Đăng ký Tuyển sinh các trường đại học tại Mỹ: [www.educationusa.state.gov](http://www.educationusa.state.gov) | [www.collegexpress.com/american-colleges](http://www.collegexpress.com/american-colleges)

## Âm nhạc (9483)

### Tổng quan/ Mục đích và mục tiêu môn học

Mục đích môn học:

- phát triển khả năng đánh giá âm nhạc, thông qua các hoạt động nghe, sáng tác và biểu diễn
- phát triển khả năng thẩm âm các phong cách, thể loại và truyền thống của âm nhạc phương Tây và các quốc gia khác
- khuyến khích phê bình về âm nhạc
- phát triển kỹ năng sáng tạo và biểu diễn nghệ thuật thông qua các quy tắc sáng tác và biểu diễn truyền thống của các nước phương Tây cũng như các quốc gia khác
- hiểu biết sâu sắc về âm nhạc trong bối cảnh văn hóa cụ thể
- học cách truyền đạt lại những hiểu biết và đưa ra đánh giá của mình dựa trên những lập luận có cơ sở
- phát triển kỹ năng và hiểu biết cần thiết cho việc học âm nhạc lâu dài hoặc tại các cấp học cao hơn

### Nội dung Môn học

| Lớp 12 (Năm thứ nhất)   | Lớp 13 (Năm thứ hai)  |
|---|---|
| <p>Bài thi nghe gồm 3 phần:</p> <p>Phần A: Kỹ thuật soạn nhạc và Thực hành Biểu diễn</p> <p>Phần B: Hiểu biết về Âm nhạc</p> <p>Phần C: Kết nối Âm nhạc</p> <p><i>Thực hành Âm nhạc 100 điểm</i></p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Thí sinh biểu diễn trong từ 6 – 10 phút</li><li>• Sáng tác hai tác phẩm riêng biệt</li></ul> | <p>Trong chương trình A Level chọn thực hiện hai trong số các mục sau:</p> <p><b><u>Biểu diễn mở rộng</u></b></p> <p><i>Bài tập trong khóa học 100 điểm</i></p> <p><b>Phần A: Biểu diễn phần trình bày từ 15-20 phút</b></p> <p><b>Phần B: Báo cáo nghiên cứu 1000-1500 từ</b></p> <p><b><u>25% điểm chương trình A Level</u></b></p> <p><b><u>Soạn nhạc mở rộng</u></b></p> <p><i>Bài tập trong khóa học 100 điểm</i></p> <p><b>Phần A: Soạn một tác phẩm kéo dài 6-8 phút</b></p> <p><b>Phần B: Báo cáo nghiên cứu 1000-1500 từ</b></p> <p><b><u>25% điểm từ chương trình A Level</u></b></p> <p><b><u>Nghiên cứu âm nhạc</u></b></p> <p><i>Bài tập trong khóa học 100 điểm</i></p> <p><b>Phần A: bài luận 2500-3000 từ</b></p> <p><b>Phần B: bài tự đánh giá 500 từ</b></p> <p><b><u>25% điểm chương trình A Level</u></b></p> |

## **Sách và Nguồn tài liệu tham khảo hữu ích**

---

ABRSM Theory Workbooks (đến Lớp 5)

AS Music Composition Workbook - Alan Chorlton & Alan Steadman

Writing About Music Workbook - Alistair Wightman

AS Music Literacy Workbook - Paul Terry & Rebecca Berkely

A Level Music Harmony Workbook 1 - Hugh Benham

A Level Music Harmony Workbook 2- Hugh Benham

[www.musictheory.net](http://www.musictheory.net)

## **Đánh giá**

---

### **Chương trình A Level**

Bài thi Nghe

Biểu diễn (6-8 phút)

Sáng tác hai tác phẩm riêng biệt

Học sinh được đánh giá hai nội dung trong số nội dung sau:

1. Biểu diễn mở rộng
2. Sáng tác mở rộng
3. Điều tra Âm nhạc

## **Hướng nghiệp** (Dành riêng cho học sinh hoàn thành chương trình A Level)

---

Một số Khóa học Âm nhạc tham khảo:

BMus (Cử nhân Âm nhạc)

BA (Cử nhân Nghệ thuật về Âm nhạc)

BA (Cử nhân Nghệ thuật về Kinh doanh Âm nhạc)

BA (Cử nhân Nghệ thuật về Nhạc Jazz)

BSc (Cử nhân Khoa học về Công nghệ Âm nhạc)

Nhiều người nghiên cứu Âm nhạc khi đang học các lĩnh vực khác như Vật lý, Toán, ngôn ngữ hoặc Kịch.

### **Một số lựa chọn nghề nghiệp tham khảo:**

Luật sư

Người biểu diễn

Nhạc sĩ Phòng thu

Nhà soạn nhạc

Giáo viên Nhạc cụ/ Thanh nhạc

Quản trị viên âm nhạc

Nhà báo

Bác sĩ trị liệu

Quản lý A & R

Người tổ chức hòa nhạc

Nhà sản xuất

Giáo viên

## Địa lý (9696)

### Tổng quan/ Mục đích và mục tiêu môn học

Môn Địa lý trong chương trình Quốc tế A Level của Cambridge giúp học sinh nâng cao kiến thức về địa lý và biết cách giải quyết các vấn đề môi trường hiện nay. Học sinh học tốt môn học này sẽ tích lũy được những kỹ năng hữu ích lâu dài, bao gồm:

- hiểu về những yếu tố chính yếu của Địa lý tự nhiên và Địa lý nhân văn; cũng như sự phụ thuộc lẫn nhau giữa hai lĩnh vực này
- hiểu các quy trình hoạt động với quy mô khác nhau trong môi trường địa lý tự nhiên và địa lý con người
- phát triển cảm giác về không gian, địa điểm và vị trí
- giải thích nguyên nhân và ảnh hưởng của sự thay đổi về không gian và thời gian đối với môi trường vật lý và con người
- hiểu về tầm quan trọng của nghiên cứu địa lý ở các mức độ khác nhau
- phát triển nhận thức về thiên nhiên, giá trị, hạn chế và tầm quan trọng của những phương pháp tiếp cận khác nhau trong cách phân tích và diễn giải Địa lý
- nâng cao hiểu biết và khả năng sử dụng cũng như áp dụng kỹ năng và kỹ thuật thích hợp, bao gồm cả các kỹ năng thực địa
- phát triển hiểu biết liên quan đến tính đúng đắn, độ chính xác và khách quan trong quá trình thu thập, ghi chép, xử lý, phân tích, diễn giải và báo cáo dữ liệu trong bối cảnh không gian
- phát triển khả năng diễn giải và đánh giá các loại thông tin và nguồn thông tin khác nhau
- phát triển kỹ năng tư duy lôgic để trình bày lập luận một cách chặt chẽ, mạch lạc và dựa trên các minh chứng khác nhau

### Nội dung Môn học

| Lớp 12 (Năm đầu tiên)   | Lớp 13 (Năm thứ hai)   |
|---|--|
| <p><b>Học sinh học theo ba chủ đề Địa Vật lý, bao gồm:</b></p> <p><b>Thủy văn và địa mạo thủy văn</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>Hệ thống lưu vực thoát nước và các dòng xả thải trong lưu vực thoát nước</li><li>Các quy trình và địa hình sông ngòi</li><li>Tác động và sự điều chỉnh của con người đối với dòng lưu vực sông</li></ul> <p><b>Khí quyển và thời tiết</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>Quỹ năng lượng ban ngày và quỹ năng lượng toàn cầu</li><li>Các quá trình và hiện tượng thời tiết</li><li>Hiệu ứng nhà kính gia tăng và sự nóng lên toàn cầu: bằng chứng, các phỏng đoán về nguyên nhân và tác động với khí quyển</li></ul> <p><b>Đá và sự phong hóa</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>Kiến tạo mảng</li><li>Quá trình phong hóa và hiện tượng đất chày</li><li>Ảnh hưởng từ các hoạt động của con người lên sự ổn định của đất: tăng và giảm tính ổn định của đất</li><li>Biện pháp chăm sóc đất để làm giảm các hiện tượng: đất dính (pinning), lười, giám đốc và tròng rùng</li></ul> | <p><b>Học sinh học theo ba chủ đề Địa Vật lý, bao gồm:</b></p> <p><b>Môi trường nhiệt đới</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>Khí hậu nhiệt đới</li><li>Địa mạo của môi trường nhiệt đới</li><li>Hệ sinh thái rừng nhiệt đới ẩm (rừng mưa nhiệt đới) và hệ sinh thái nhiệt đới gió mùa (hệ sinh thái sa mạc)</li><li>Quản lý bền vững môi trường nhiệt đới</li><li>Nghiên cứu điển hình: hệ sinh thái rừng nhiệt đới hoặc hệ sinh thái sa mạc</li></ul> <p><b>Hiểm họa Môi trường</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>Hiểm họa phát sinh từ quá trình kiến tạo</li><li>Hiểm họa phát sinh từ sự chuyển động khối</li><li>Quản lý bền vững trong nghiên cứu tình huống về hiểm họa môi trường</li></ul> <p><b>Học sinh học về hai chủ đề Địa lý Nhân văn:</b></p> |

|  |  |
|--|--|
| <p><b>Học sinh học ba chủ đề Địa lý Nhân văn, bao gồm:</b></p> <p><b>Dân số</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>tăng dân số tự nhiên trong quá trình thay đổi dân số</li> <li>quá trình chuyển đổi nhân khẩu học</li> <li>mối quan hệ giữa dân số - tài nguyên</li> <li>quản lý tăng dân số tự nhiên</li> <li>Nghiên cứu tình huống: chính sách quản lý tăng dân số tự nhiên của quốc gia bất kỳ trong việc tăng dân số tự nhiên những khó khăn của hiện tại</li> </ul> <p><b>Di cư</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Di cư là một bộ phận của thay đổi dân số</li> <li>Di cư nội địa (trong một quốc gia)</li> <li>Di cư quốc tế</li> <li>Quản lý di cư quốc tế</li> <li>Nghiên cứu tình huống: học sinh nghiên cứu một hiện tượng di cư quốc tế: nguyên nhân, đối tượng, quy mô, mô hình và tác động của làn sóng di cư này đối với khu vực/ địa điểm đích</li> </ul> <p><b>Làn sóng định cư</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Những thay đổi trong tái định cư ở nông thôn</li> <li>Xu hướng đô thị và các vấn đề đô thị hóa</li> <li>Thay đổi cấu trúc định cư ở đô thị</li> <li>Quản lý khu định cư đô thị</li> <li>Nghiên cứu tình huống về tái định cư đô thị</li> </ul> | <p><b>Phụ thuộc toàn cầu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Thương mại toàn cầu và các mô hình thương mại toàn cầu</li> <li>Nợ quốc tế và viện trợ quốc tế</li> <li>Sự phát triển của du lịch quốc tế</li> <li>Quản lý địa điểm du lịch</li> <li>Nghiên cứu tình huống về phát triển du lịch bền vững tại một khu du lịch / địa điểm</li> </ul> <p><b>Chuyển dịch Kinh tế</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Phát triển kinh tế tự nhiên</li> <li>Toàn cầu hóa các hoạt động kinh tế</li> <li>Phát triển các vùng kinh tế trong các quốc gia</li> <li>Quản lý phát triển vùng kinh tế</li> <li>Nghiên cứu tình huống: chính sách phát triển vùng của một quốc gia</li> </ul> |
|--|--|

## Sách và Nguồn tài liệu tham khảo hữu ích

**Địa lý năm 2019 và hơn thế nữa:**

<http://www.geographypods.com/global-interactions-70-hrs.html>

**Past Paper revision:**

<https://papacambridge.com/past-papers/cie/sy-qp-ms/a-as-level/geography-9696/>

**Hướng dẫn cho sinh viên Cambridge:**

<https://www.cambridgeinternational.org/Images/164742-learner-guide-for-cambridge-international-as-a-level-geography-9696-for-examination-from-2018.pdf>

**Sách tham khảo:**

Geography International AS and A Level Revision Guide - Hodder

The New Wider World - Oxford

Geography: An Integrated Approach - Oxford

## Đánh giá

**Chương trình AS (Năm thứ nhất)**

Đánh giá trong trường:

Bài thi 1 về Địa Vật lý cơ bản: 1 tiếng 30 phút

Bài thi 2 về Địa lý Nhân văn cơ bản: 1 tiếng 30 phút

**Chương trình A Level (Năm thứ hai)**

Các lựa chọn Địa Vật lý nâng cao: 1 tiếng 30 phút

Thí sinh trả lời các câu hỏi về 2 chủ đề tùy chọn.

Mỗi chủ đề bao gồm 1 câu hỏi cấu trúc (10 điểm) và một câu hỏi viết luận tùy chọn (20 điểm)

Tổng số 60 điểm

**Các lựa chọn Địa lý Nhân văn nâng cao: 1 tiếng 30 phút**

Thí sinh trả lời các câu hỏi về 2 chủ đề tùy chọn.

Mỗi chủ đề bao gồm 1 câu hỏi cấu trúc (10 điểm) và một câu hỏi viết luận tùy chọn (20 điểm)

Tổng số 60 điểm

**Hướng nghiệp** (Dành riêng cho học sinh hoàn thành chương trình A Level)

Có thể làm việc tại chính quyền địa phương, lực lượng vũ trang, công ty tư nhân, tư vấn môi trường, cơ quan bảo vệ môi trường, các ngành phục vụ cộng đồng, tổ chức từ thiện, tổ chức hệ thống thông tin, giáo dục, thương mại, công nghiệp, giao thông, du lịch và dịch vụ hành chính công.

Học sinh học môn địa lý có các kỹ năng hữu ích có thể áp dụng trong các lĩnh vực khác như kinh doanh, luật và tài chính.



## Kinh tế học (9708)

### Tổng quan/ Mục đích và mục tiêu môn học

Thông qua môn học, học sinh rèn luyện được khả năng giải thích và phân tích các vấn đề cũng như lập luận trong kinh tế; có khả năng đánh giá thông tin kinh tế; sắp xếp, trình bày và truyền đạt ý tưởng và đưa ra các đánh giá một cách rõ ràng. Môn học giới thiệu về các ý tưởng kinh tế cơ bản, bao gồm hệ thống giá cả và sự can thiệp của chính phủ, thương mại quốc tế và tỷ giá hối đoái, phương pháp đo lường tỉ lệ việc làm và lạm phát, nguyên nhân và hậu quả của lạm phát. Học sinh cũng sẽ được học về hệ thống giá, lý thuyết hành vi về doanh nghiệp, thất bại thị trường, lý thuyết và chính sách kinh tế vĩ mô, tăng trưởng và phát triển kinh tế.

### Nội dung Môn học

| Lớp 12 (Năm thứ nhất)  | Lớp 13 (Năm thứ hai)   |
|--|--|
| <p>Khái niệm kinh tế cơ bản và phân bổ nguồn lực</p> <p>Hệ thống giá cả và nền kinh tế vi mô</p> <p>Sự can thiệp của Chính phủ trong nền kinh tế vi mô</p> | <p>Kinh tế vĩ mô</p> <p>Sự can thiệp của Chính phủ trong nền kinh tế vĩ mô</p> |

### Sách và Nguồn tài liệu tham khảo hữu ích

[www.tutor2u.net](http://www.tutor2u.net),  
[www.studywise.co.uk](http://www.studywise.co.uk)  
[www.dineshbakshi.com](http://www.dineshbakshi.com)

### Đánh giá

#### Bài thi 1: Câu hỏi Trắc nghiệm 1 tiếng 30 phút

Câu hỏi trắc nghiệm dựa trên nội dung chương trình AS Level

#### Bài thi 2: Phân tích dữ liệu và Bài luận 1 tiếng 30 phút

Phần A: Một câu hỏi phân tích dữ liệu

Phần B: Chọn một trong ba bài luận có cấu trúc

Đề thi dựa trên nội dung chương trình AS Level

#### Bài thi 3: Câu hỏi Trắc nghiệm 1 tiếng 15 phút

Câu hỏi trắc nghiệm dựa trên nội dung chương trình A2 Level

#### Bài thi 4: Phân tích dữ liệu và Bài luận 2 tiếng 15 phút

Phần A: Một câu hỏi phân tích dữ liệu

Phần B: Chọn hai trong sáu bài luận có cấu trúc

Đề thi dựa trên nội dung chương trình A2 Level

### Career Pathway (A Level only)

Học sinh có thể trở thành Nhà kinh tế, nhà phân tích kinh tế, nhà hoạch định chính sách, chuyên viên định phí bảo hiểm.

# Hoá học (9701)

## Tổng quan/ Mục đích và mục tiêu môn học

### Các khái niệm chính:

#### Nguyên tử và lực

Vật chất được hình thành từ các hạt nguyên tử tương tác và liên kết với nhau thông qua lực tĩnh điện. Cấu trúc của vật chất ảnh hưởng đến tính chất vật lý, hóa học và cách chất này phản ứng hóa học với các chất khác.

#### Thí nghiệm và bằng chứng

Các nhà hóa học sử dụng bằng chứng thu được từ các quan sát và thí nghiệm để xây dựng mô hình và lý thuyết về cấu trúc và khả năng phản ứng của vật liệu.

#### Mẫu trong các hoạt động và phản ứng hóa học

Bằng cách xác định mẫu trong các hoạt động hóa học, chúng ta có thể dự đoán các tính chất và cách phản ứng hóa học để biến đổi thành, tạo thành chất mới. Điều này cho phép con người thiết kế ra các vật liệu mới phục vụ đời sống.

#### Liên kết hóa học

Những hiểu biết về cách các liên kết hóa học được tạo ra và bị phá vỡ khi electron chuyển động có thể giúp chúng ta dự đoán các mẫu phản ứng.

#### Thay đổi năng lượng

Thay đổi năng lượng diễn ra trong các phản ứng hóa học có thể áp dụng để dự đoán mức độ và tỷ lệ của các phản ứng đó.

## Nội dung Môn học

| Lớp 12 (Năm thứ nhất)   | Lớp 13 (Năm thứ hai)   |
|---|--|
| <p>Thí sinh thi môn Hóa học trong chương trình Quốc tế AS Level của Cambridge sẽ học về chủ đề:</p> <ol style="list-style-type: none"><li>Nguyên tử, phân tử và đo lường hóa học</li><li>Cấu trúc nguyên tử</li><li>Liên kết hóa học</li><li>Trạng thái vật chất</li><li>Năng lượng hóa học</li><li>Điện hóa</li><li>Cân bằng hóa học</li><li>Động học phản ứng</li><li>Bảng tuần hoàn: chu kỳ hóa học</li><li>Nhóm 2</li><li>Nhóm 17</li><li>Nitơ và lưu huỳnh</li><li>Hydrocacbon</li><li>Dẫn xuất halogen</li><li>Hợp chất cacbonyl</li><li>Axit cacboxylic và dẫn xuất</li><li>Kỹ thuật phân tích</li></ol> | <p>Thí sinh thi môn Hóa học trong chương trình Quốc tế A Level của Cambridge sẽ học về các chủ đề trong chương trình AS và các chủ đề sau:</p> <ol style="list-style-type: none"><li>Cấu trúc nguyên tử</li><li>Năng lượng hóa học</li><li>Điện hóa</li><li>Cân bằng hóa học</li><li>Động học phản ứng</li><li>Nhóm 2</li><li>Giới thiệu về các nhân tố chuyển hóa</li><li>Hydrocacbon</li><li>Hợp chất Hydroxy</li><li>Axit cacboxylic và dẫn xuất</li><li>Hợp chất nitơ</li><li>Polyme hóa</li><li>Kỹ thuật phân tích</li><li>Tổng hợp hữu cơ</li></ol> <p>Tất cả tài liệu trong chương trình AS Level sẽ được đánh giá trong suốt năm học chương trình A Level.</p> |

## **Đánh giá**

---

### **Đánh giá trong chương trình AS**

#### **Bài thi 1 Câu hỏi trắc nghiệm**

Bài thi bao gồm 40 câu hỏi trắc nghiệm với 4 phương án lựa chọn. Tất cả các câu hỏi đều dựa vào nội dung chương trình học AS Level.

#### **Bài thi 2 Câu hỏi có cấu trúc AS**

Bài thi bao gồm 40 câu hỏi trắc nghiệm với số điểm thay đổi tùy thuộc vào độ khó của mỗi câu. Tất cả các câu hỏi đều dựa vào nội dung chương trình học AS Level.

#### **Bài thi 3 Kỹ năng thực hành nâng cao**

Các thí sinh thực hiện thí nghiệm trong khoảng thời gian quy định. Bài thi bao gồm từ 2 – 3 thí nghiệm với các chủ đề AS Level khác nhau.

### **Đánh giá trong chương trình A Level**

#### **Bài thi 4 Câu hỏi có cấu trúc A Level:**

Bài thi bao gồm các câu hỏi có cấu trúc, mỗi câu hỏi điểm số khác nhau tùy thuộc vào độ khó mỗi câu (Phần A) và một câu hỏi mở tự chọn 15 điểm (Phần B).

Tất cả các câu hỏi đều dựa vào nội dung chương trình học A Level và có thể bao gồm kiến thức từ chương trình AS Level.

#### **Bài thi 5 Lập kế hoạch, Phân tích và Đánh giá:**

Bài thi bao gồm nhiều câu hỏi với số điểm thay đổi dựa trên các kỹ năng thực tế về lập kế hoạch, phân tích và đánh giá của học sinh.

## **Hướng nghiệp** (Dành riêng cho học sinh hoàn thành chương trình A Level)

---

Môn Hóa học A Level là nền tảng vững chắc cho việc học tập một số chuyên ngành ở bậc đại học gồm các chuyên ngành cụ thể như Kỹ sư hóa học hay bao quát hơn như là Dược.

## Khoa học máy tính (9618)

### Tổng quan/ Mục đích và mục tiêu môn học

Môn Khoa học Máy tính trong chương trình Quốc tế A Level được thiết kế linh hoạt hơn cho giáo viên và học sinh. Các em có thể vận dụng các kỹ năng và kiến thức về khoa học máy tính được học theo một trong ba hướng sau:

- Cung cấp những kiến thức và góc nhìn chung về sự phát triển của công nghệ máy tính và hệ thống, giúp học sinh đưa ra quyết định và hỗ trợ các em trong một xã hội công nghệ ngày càng hiện đại
- Cung cấp các kỹ năng và kiến thức cần thiết để giúp các em tìm việc trong các lĩnh vực liên quan tới khoa học máy tính
- Nâng cao kiến thức và hiểu biết của học sinh về khoa học máy tính, giúp hỗ trợ cho việc học lên cao hơn, những kiến thức này về khoa học máy tính sẽ cung cấp nền tảng hữu ích cho việc nghiên cứu khoa học máy tính chuyên sâu

### Nội dung Môn học

| Lớp 12 (Năm thứ nhất)  | Lớp 13 (Năm thứ hai)  |
|--|---|
| <p>Ở Lớp 12, môn học giúp cung cấp các kiến thức và lý thuyết cơ bản về hệ thống máy tính:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Trình bày thông tin</li><li>• Truyền thông, Công nghệ Internet và phần cứng</li><li>• Kiến thức cơ bản về bộ xử lý và Phần mềm hệ thống</li><li>• Bảo mật, quyền riêng tư và tính toàn vẹn dữ liệu</li><li>• Đạo đức và quyền sở hữu</li><li>• Cơ sở dữ liệu và mô hình hóa dữ liệu</li><li>• Thiết kế thuật toán</li><li>• Biểu diễn dữ liệu</li><li>• Lập trình</li><li>• Phát triển phần mềm</li></ul> | <p>Ở Lớp 13, môn học giúp cung cấp các kiến thức và lý thuyết cơ bản về hệ thống máy tính:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Trình bày về dữ liệu</li><li>• Truyền thông và Công nghệ Internet</li><li>• Phần mềm</li><li>• Phần mềm hệ thống</li><li>• Bảo mật</li><li>• Hệ thống điều hành và quản lý</li><li>• Tư duy máy tính và giải quyết vấn đề</li><li>• Phương pháp thiết kế thuật toán</li><li>• Lập trình nâng cao</li><li>• Phát triển phần mềm</li></ul> |

### Sách và Nguồn tài liệu tham khảo hữu ích

Cambridge International AS and A level Computer Science (ISBN 978-1-107-54673)

[www.cie.org.uk/](http://www.cie.org.uk/)

<http://communitycomputingatschool.org.uk/>

[http://en.wikibooks.org/wiki/A-level\\_Computing/](http://en.wikibooks.org/wiki/A-level_Computing/)

[https://en.wikibooks.org/wiki/Subject:Computer\\_science/](https://en.wikibooks.org/wiki/Subject:Computer_science/)

<https://www.w3schools.com/python/>

<https://pastpapers.co/cie/?dir=A-Level%2FComputer-Science-9608>

## **Đánh giá**

Trong các chủ đề của khóa học, học sinh được tự đánh giá và nhận phản hồi từ bạn bè mỗi 2-3 tuần. Những đánh giá này liên quan đến tất cả loại câu hỏi có thể gặp trong đề thi. Ngoài ra, học sinh thực hiện các bài đánh giá không chính thức để theo dõi quá trình tiến bộ của mình.

**Học sinh lớp 12 sẽ thi hai bài thi vào cuối năm học:**

**Bài thi 1:** kiểm tra kiến thức và hiểu biết về các chương lý thuyết được học

**Bài thi 2:** kiểm tra khả năng giải quyết vấn đề và lập trình. Học sinh cần nghiên cứu tài liệu (kịch bản lập trình) được cung cấp vào đầu học kỳ 3 để chuẩn bị cho bài thi số 2

**Vào cuối năm Lớp 13, học sinh sẽ thi bốn bài thi tiếp theo:**

**Bài thi 1:** kiểm tra kiến thức và hiểu biết về các chương Lý thuyết Căn bản, chiếm 25% tổng điểm chương trình A Level

**Bài thi 2:** kiểm tra khả năng “Giải quyết Vấn đề và Lập trình Căn bản”, chiếm 25% tổng điểm chương trình A Level

**Bài thi 3:** kiểm tra kiến thức và hiểu biết về các chương Lý thuyết Nâng cao, chiếm 25% tổng điểm chương trình A Level

**Bài thi 4:** kiểm tra khả năng “Giải quyết Vấn đề và Lập trình Nâng cao”, chiếm 25% tổng điểm chương trình A Level

## **Hướng nghiệp** (Dành riêng cho học sinh hoàn thành chương trình A Level)

Chương trình giảng dạy của nhà trường cân bằng lượng kiến thức và hiểu biết truyền tải trong một chủ đề, từ đó phát triển kỹ năng cần thiết cho việc học tập trong tương lai hoặc khi tìm việc trong ngành Công nghệ Thông tin.



## Nghiên cứu kinh doanh (9609)

### Tổng quan/ Mục đích và mục tiêu môn học

Môn học sẽ giúp các em học sinh phát triển:

- khả năng phân tích đặc điểm và hoạt động của các tổ chức kinh doanh cũng như cách các tổ chức này ứng biến với những thay đổi của thị trường
- Nhận thức về cách những nhà quản lý và lãnh đạo phát triển thành công tổ chức của mình, xét về phương diện đặt trọng tâm vào khách hàng, sản phẩm và dịch vụ
- Cơ hội để xem xét cách thức kinh doanh thành công của các tổ chức trên phương diện các hoạt động tài chính và kế toán để tối đa hóa giá trị của cổ đông
- Kiến thức liên quan đến lập kế hoạch chiến lược và ra quyết định để đảm bảo sự tồn tại, thích nghi và phát triển bền vững của doanh nghiệp
- nền tảng vững chắc để nghiên cứu chuyên sâu

### Nội dung Môn học

| Lớp 12 (Năm thứ nhất)   | Lớp 13 (Năm thứ hai)  |
|---|---|
| <p><b>1. Kinh doanh và môi trường kinh doanh</b><br/>Doanh nghiệp • Cơ cấu kinh doanh • Quy mô kinh doanh • Mục tiêu kinh doanh • Các cổ đông trong doanh nghiệp</p> <p><b>2. Con người trong doanh nghiệp</b><br/>Quản lý và lãnh đạo • Động lực • Quản lý nguồn nhân lực</p> <p><b>3. Marketing</b><br/>Marketing là gì? • Nghiên cứu thị trường • Marketing hỗn hợp</p> <p><b>4. Vận hành và quản lý dự án</b><br/>Bản chất của vận hành • Lập kế hoạch vận hành • Quản lý hàng tồn kho</p> <p><b>5. Tài chính và kế toán</b><br/>Nhu cầu về tài chính doanh nghiệp • Nguồn tài chính • Chi phí • Nguyên tắc kế toán cơ bản • Dự báo dòng tiền và quản lý vốn lưu động</p> | <p><b>1. Kinh doanh và môi trường kinh doanh</b><br/>Cơ cấu kinh doanh • Quy mô kinh doanh • Ảnh hưởng của các yếu tố bên ngoài tới hoạt động kinh doanh</p> <p><b>2. Con người trong doanh nghiệp</b><br/>Quản lý nguồn nhân lực • Cấu trúc tổ chức • Giao tiếp kinh doanh</p> <p><b>3. Marketing</b><br/>Kế hoạch Marketing • Toàn cầu hóa và Marketing quốc tế</p> <p><b>4. Tác nghiệp và quản trị dự án</b><br/>Lập kế hoạch tác nghiệp • Sử dụng công suất • Quản trị tinh gọn và quản lý chất lượng • Quản trị dự án</p> <p><b>5. Tài chính và kế toán</b><br/>• Chi phí • Ngân sách • Nội dung của tài khoản công khai • Phân tích các tài khoản công khai • Đánh giá đầu tư</p> <p><b>6. Quản trị chiến lược</b><br/>Quản trị chiến lược là gì? • Phân tích chiến lược • Lựa chọn chiến lược • Thực hiện chiến lược</p> |

### Sách và Nguồn tài liệu tham khảo hữu ích

www.tutor2u.net - <https://www.dineshbakshi.com/as-a-level-business-studies/>

Business for Cambridge International: Oxford University Press

Học sinh không học môn Kinh doanh IGCSE nên đăng ký khóa học Kinh doanh IGCSE trên trang Seneca CIE tại [www.senecalearning.com](http://www.senecalearning.com) và hoàn thành đăng ký trước tháng 8.

## Đánh giá

### Lớp 12: Đánh giá kiến thức của Lớp 12

**Bài thi 1:** Câu trả lời ngắn và bài luận 1 tiếng 15 phút

Phần A: Bốn câu hỏi ngắn (20 điểm)

Phần B: Bài luận với một trong ba chủ đề được đưa ra (20 điểm)

**Bài thi 2:** Bài tập dữ liệu 1 tiếng 30 phút

Hai câu hỏi số liệu 60 điểm

### Lớp 13: Đánh giá bởi Cambridge về kiến thức năm Lớp 12 và 13

**Bài thi 1:** Câu trả lời ngắn và bài luận 1 tiếng 15 phút

Phần A: Bốn câu hỏi ngắn (20 điểm)

Phần B: Bài luận với một trong ba chủ đề được đưa ra (20 điểm)

**Bài thi 2:** Bài tập dữ liệu 1 tiếng 30 phút

Hai câu hỏi số liệu 60 điểm

**Bài thi 3** Nghiên cứu tình huống 3 tiếng

Năm câu hỏi và một bài luận (chọn một trong hai chủ đề) dựa trên một tình huống nghiên cứu 100 điểm

## Hướng nghiệp (Dành riêng cho học sinh hoàn thành chương trình A Level)

Tất cả các lĩnh vực đều liên quan đến kinh doanh.

Lĩnh vực pháp lý

Giảng dạy



## Lịch sử (9489)

### Tổng quan/ Mục đích và mục tiêu môn học

Bộ môn Lịch sử trong chương trình A Level giúp tạo cảm hứng học tập, mang lại những kiến thức và hiểu biết lịch sử bổ ích cho các em học sinh, bên cạnh đó học sinh sẽ tích lũy được những kinh nghiệm lâu dài, bao gồm:

- đánh giá các ý kiến khác nhau
- xây dựng ý tưởng về một chủ đề
- trình bày lý lẽ một cách rõ ràng và hợp lý
- đánh giá bằng chứng lịch sử
- phát triển nhận thức về các khái niệm lịch sử như nguyên nhân, hệ quả, sự giống và sự khác nhau, tính liên tục và thay đổi

### Nội dung Môn học

| Lớp 12   | Lớp 13  |
|--|---|
| <p><b>Phần 1</b><br/>Chủ nghĩa tự do và chủ nghĩa dân tộc ở Ý và Đức, 1815–1871<br/><b>Phần 2</b><br/>Châu Âu hiện đại, 1789–1917<br/>Nước Pháp, 1789–1815<br/>Cách mạng Nga, 1894–1917<br/>Nguyên nhân Chiến tranh Thế giới thứ nhất, 1900–1914</p> | <p><b>Phần 3:</b><br/>1850–1939 Holocaust (cuộc diệt chủng của Đức Quốc Xã)<br/><b>hoặc</b><br/>Nguyên nhân và tác động của chủ nghĩa đế quốc Anh, 1850–1939<br/><b>Phần 4 :</b><br/>Lịch sử Hoa Kỳ, 1945–1990<br/><b>hoặc</b><br/>Chủ nghĩa Độc tài Châu Âu, 1918–1941</p> |

### Sách và Nguồn tài liệu tham khảo hữu ích

#### Sách:

- Williams, R, Cambridge International AS Level European History 1789-1917  
Townson, D and Rees, D, Access to History: France in Revolution 1774–1815  
Farmer, A, Access to History: Anti-Semitism and the Holocaust  
Pearce, R and Stiles, A, Access to History: The Unification of Italy 1789-1896  
Pearce, R and Farmer, A, Access to History: The Unification of Germany 1815–1919  
Pennington, D, Modern America: The USA 1865 to the Present  
Farmer, A, An Introduction to American History, 1860-1990

#### Websites:

- [www.spartacus-educational.com/](http://www.spartacus-educational.com/)  
[www.mrallsophistory.com/revision/](http://www.mrallsophistory.com/revision/)

## Đánh giá

| Bài thi | Dạng bài thi   | Thời lượng      | Trọng lượng |         |
|---------|--|-----------------|-------------|---------|
|         |  |                 | AS Level    | A Level |
| 1       | Mỗi câu hỏi được chia thành hai phần.<br>Phần (a) Các thí sinh tìm hiểu hai nguồn tài liệu khác nhau giải thích cho một chủ đề.<br>Phần (b) Các thí sinh sẽ sử dụng các tài liệu và kiến thức của mình để làm rõ các nguồn tài liệu hỗ trợ thế nào trong việc đưa ra lập luận. | 1 tiếng         | 40%         | 20%     |
| 2       | Mỗi câu hỏi được chia thành hai phần.<br>Phần (a) giải thích về nguyên nhân.<br>Phần (b) trình bày về ý nghĩa và tầm quan trọng của các yếu tố.  | 1 tiếng 30 phút | 60%         | 30%     |
| 3       | Các thí sinh đọc một trích đoạn lịch sử sau đó trả lời một câu hỏi với nội dung trình bày về những gì học sinh học được gì từ cách giải thích và tiếp cận của tác giả.   | 1 tiếng         | NA          | 20%     |
| 4       | Các thí sinh sẽ chọn hai câu hỏi để nghiên cứu chuyên sâu. Đây là cơ hội để học sinh tự phản hồi, lựa chọn và sử dụng kiến thức lịch sử một cách thích hợp để giải thích, phân tích và đưa ra đánh giá sau khi chứng minh.   | 1 tiếng 30 phút | NA          | 30%     |

### Hướng nghiệp (Dành riêng cho học sinh hoàn thành chương trình A Level)

Chứng chỉ Lịch sử của chương trình A Level được các trường đại học và nhà tuyển dụng đánh giá cao. Bên cạnh việc nâng cao kiến thức và hiểu biết, những nghiên cứu lịch sử giúp học sinh phát triển các kỹ năng phân tích hữu ích trong nhiều lĩnh vực. Học sinh đạt được điểm cao trong môn lịch sử của chương trình A Level sẽ dễ dàng hơn trong việc học tập nhiều môn ở trường đại học, từ chính bộ môn lịch sử cho tới các môn văn học, khoa học xã hội và thậm chí dược phẩm. Đối với nghề nghiệp tương lai, đào tạo các kỹ năng phân tích được các nhà tuyển dụng đánh giá cao; ví dụ như rất phù hợp với nghiệp vụ pháp lý.

## Mỹ thuật và Thiết kế (9479)

### Tổng quan/ Mục đích và mục tiêu môn học

Môn học giúp học sinh có thể:

- phát triển kỹ năng tiếp cận sáng tạo và ham tìm tòi khi nghiên cứu và giải quyết vấn đề
- phát triển khả năng thu thập dữ liệu từ quan sát trực tiếp, trải nghiệm cá nhân và các nguồn khác nhau
- biểu đạt hành vi cá nhân một cách hiệu quả thông qua cải thiện các kỹ năng liên quan đến quy trình và các phương tiện truyền thông
- phát triển biểu cảm độc lập bằng cách phân tích, đánh giá và áp dụng các khái niệm và kỹ thuật
- khơi dậy ý tưởng và đánh giá về công việc của bản thân và người khác thông qua các từ vựng phù hợp
- phát triển một khung ngữ cảnh rõ ràng để học sinh có thể tự đánh giá phản biện công việc của bản thân
- phát triển hiểu biết sâu sắc về các khái niệm và các yếu tố hình thức quan trọng của mỹ thuật và thiết kế
- phát triển các kỹ năng cần thiết để học mỹ thuật và thiết kế khi lên bậc học cao hơn

### Nội dung Môn học

| Lớp 12 (Năm thứ nhất)  | Lớp 13 (Năm thứ hai)  |
|--|---|
| <p><b>Bài tập trong khóa học</b></p> <p>100 điểm</p> <p>Học sinh nghiên cứu, phát triển và thực hiện một dự án với một chủ đề đã học trong chương trình. Bài tập trong khóa học được chia làm hai phần:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Hồ sơ năng lực</li><li>• Kết quả cuối cùng</li></ul> <p>Hội đồng Khảo thí Cambridge tổ chức và chấm điểm, với tỷ trọng trong Chương trình A Level là 25%</p> <p><b>Phần thi có giám khảo được tổ chức bởi Hội đồng Khảo thí Cambridge</b></p> <p>100 điểm</p> <p>Thí sinh tự lựa chọn một đề tài để phát triển. Phần thi được chia làm hai phần: các nghiên cứu hỗ trợ được làm trong giai đoạn chuẩn bị và bài thi cuối cùng được làm trong thời gian 15 tiếng có giám thị giám sát.</p> <p>Hội đồng Khảo thí Cambridge tổ chức và chấm điểm, với tỷ trọng trong Chương trình A Level là 25%</p> <p><i>Học sinh cần vượt qua phần thi 1 và 2 mới có thể tiếp tục học chương trình của Lớp 13. Hai phần thi được chấm điểm và đánh giá bởi giáo viên nhà trường vào tháng Sáu.</i></p> | <p><b>Điều tra năng lực cá nhân</b></p> <p>100 điểm (trọng số lên tới 200 điểm)</p> <p>Thí sinh tự lựa chọn tìm hiểu về một chủ đề, ý tưởng, khái niệm hoặc một quá trình mà bản thân hứng thú và hoàn thành dự án nghiên cứu cá nhân. Phần thi được chia làm hai phần: tác phẩm thực tế và bài viết phân tích (1000–1500 từ).</p> <p>Hội đồng Khảo thí Cambridge tổ chức và chấm điểm, với tỷ trọng trong Chương trình A Level là 50%.</p> |
|  |   |

### Sách và Nguồn tài liệu tham khảo hữu ích

[www.studentartguide.com](http://www.studentartguide.com) - [www.youtube.com/watch?v=J3ne7Udaetg&feature=youtu.be](https://www.youtube.com/watch?v=J3ne7Udaetg&feature=youtu.be)

[www.metmuseum.org/toah/essays](http://www.metmuseum.org/toah/essays) - [www.art21.org/artists](http://www.art21.org/artists)

[www.youtube.com/user/art21org](http://www.youtube.com/user/art21org) - [www.art2day.co.uk](http://www.art2day.co.uk)

Nếu học sinh muốn tạo hồ sơ mềm cho bản thân thì các em được khuyến khích sử dụng bộ sản phẩm của Adobe.

## **Đánh giá**

---

Các mục tiêu đánh giá (MT) bao gồm:

MT1 Lưu giữ: Lưu giữ các ý tưởng, các quan sát và thông tin chi tiết về các ý kiến, phản ánh phê bình về công việc và tiến độ

MT2 Khám phá: Khám phá và lựa chọn nguồn thông tin, phương tiện, tài liệu, kỹ thuật và quy trình phù hợp, xem xét và chỉnh sửa ý tưởng trong quá trình thực hiện tác phẩm, nghiên cứu.

MT3 Phát triển: Phát triển ý tưởng thông qua các nghiên cứu về ngữ cảnh và các nguồn khác, thể hiện tư duy phân tích và phản biện

MT4 Trình bày: Trình bày các quan điểm của cá nhân, chuỗi quan điểm về các ý tưởng, và có thể kết nối giữa các yếu tố trực quan và các yếu tố khác (nếu có thể)

## **Hướng nghiệp**

---

Mỹ thuật

Thiết kế sản phẩm

Truyền thông về đồ họa

Thiết kế 3D

TV và thiết kế phim ảnh

Thiết kế sân khấu

Dệt may và thời trang

Kiến trúc

Marketing

Thương mại Thị giác

Chọn lọc và biên tập tác phẩm nghệ thuật



## Nghiên cứu Truyền thông (9607)

### Tổng quan/ Mục đích và mục tiêu môn học

Học sinh phát triển kỹ năng về:

- phát triển những hiểu biết quan trọng về truyền thông quốc tế thông qua tìm hiểu về các sản phẩm và khái niệm truyền thông
- phát triển những hiểu biết quan trọng về truyền thông quốc tế thông qua việc áp dụng sáng tạo các kỹ năng thực hành
- khám phá các quy trình sản xuất, công nghệ và bối cảnh
- phát triển tính độc lập trong nghiên cứu và ứng dụng
- thưởng thức và đánh giá các phương tiện truyền thông và vai trò của chúng trong cuộc sống hàng ngày
- đánh giá và tìm hiểu về các thông điệp truyền thông toàn cầu và địa phương
- Tìm hiểu về những ảnh hưởng của truyền thông trong các nền văn hóa khác nhau và cách truyền thông tác động tới các giá trị xã hội

### Nội dung Môn học

| Lớp 12 (Năm thứ nhất)   | Lớp 13 (Năm thứ hai)  |
|---|---|
| <p><b>Học phần 1: Hồ sơ năng lực cơ bản</b><br/>Là một bài tập trong khóa học được thực hiện bởi cá nhân học sinh hoặc theo nhóm. Bài tập liên quan tới sản xuất một sản phẩm truyền thông, một tài liệu kỹ thuật số miêu tả quá trình thực hiện dự án và bài phê bình có tính sáng tạo. Học sinh lựa chọn một trong hai hình thức:<br/>Cảnh mở đầu phim hoặc tạp chí.</p> <p><b>Học phần 2: Các Văn bản và Bối cảnh Truyền thông</b></p> <p><b>Phần A: Văn bản Truyền thông</b><br/>Học sinh nghiên cứu về ảnh hưởng của bốn khía cạnh kỹ thuật lên các thông điệp truyền thông.</p> <p><b>Phần B: Bối cảnh Truyền thông</b><br/>Học sinh nghiên cứu về quy trình sản xuất, nền công nghiệp phim ảnh từ khâu sản xuất tới khâu công bố sản phẩm.</p> | <p><b>Học phần 3: Hồ sơ Năng lực Nâng cao</b><br/>Là một bài tập trong khóa học, trong đó học sinh xây dựng một chiến dịch truyền thông kết hợp ba phương tiện truyền thông (video, in ấn và website).<br/>Học sinh chọn một trong các hình thức sau:<br/>Chương trình quảng cáo Âm nhạc<br/>Chương trình quảng cáo Phim ảnh<br/>Phim tài liệu<br/>Phim ngắn</p> <p><b>Học phần 4: Góc nhìn Phản biện</b></p> <p><b>Phần A: Tranh luận Truyền thông</b><br/>Học sinh nghiên cứu về các vấn đề đạo đức và chuẩn mực, tính chính xác của nội dung và quyền sở hữu truyền thông.</p> <p><b>Phần B: Nền tảng Hệ sinh thái Truyền thông</b><br/>Học sinh nghiên cứu về các môi trường phức tạp liên quan tới những văn bản truyền thông, nhà sản xuất, nhà phân phối, công nghệ và khán giả.</p> |

### Sách và Nguồn tài liệu tham khảo hữu ích

[www.artofthetitle.com/](http://www.artofthetitle.com/), [www.bbfc.co.uk/](http://www.bbfc.co.uk/)

[www.filmeducation.org](http://www.filmeducation.org)

Media Students' Handbook

Học sinh được khuyến khích sử dụng bộ Adobe Media Suite để hỗ trợ làm bài tập

Học sinh cũng cần có laptop với cấu hình như sau:

- Intel® Core™2 Duo or AMD Phenom® II processor; 64-bit
- Microsoft® Windows® 7 với Service Pack 1 and Windows® 8. ...
- 4 GB of RAM (8 GB)
- 3 GB ổ cứng trống, cần thêm dung lượng trống khi cài đặt(không thể cài đặt trên các thiết bị lưu trữ flash rời)

## **Đánh giá**

Học sinh sẽ được đánh giá thường xuyên sau mỗi chương học qua các bài kiểm tra và bài Thi thử.

Bài tập trong khóa học chiếm 50% tổng điểm đánh giá, 50% điểm còn lại được tính thông qua các bài kiểm tra.

Bộ môn được đánh giá và chấm điểm bởi Hội đồng khảo thí Cambridge. Vào cuối năm Lớp 13, học sinh làm bài thi cuối Học phần 2 (Những Khái niệm Truyền thông Căn bản) và Học phần 4 (Góc nhìn Phản biện).

Học sinh hoàn thành Học phần 1 (Hồ sơ năng lực Cơ bản) vào cuối Lớp 12 và Học phần 3 (Hồ sơ năng lực Nâng cao) vào cuối Lớp 13.

## **Hướng nghiệp** (Dành riêng cho học sinh hoàn thành chương trình A Level)

Học sinh học tốt bộ môn Nghiên cứu Truyền thông thường làm việc trong các lĩnh vực truyền thông hoặc các ngành công nghiệp văn hóa và sáng tạo. Các lĩnh vực hoạt động bao gồm phát thanh và truyền hình, phim ảnh và video, phương tiện truyền thông kỹ thuật số, trò chơi điện tử, báo chí, viết và xuất bản, PR và thực hành truyền thông. Các tổ chức tuyển dụng thường là các cơ quan truyền thông.



## Sinh học (9700)

### Tổng quan/ Mục đích và mục tiêu môn học

Các khái niệm chính

#### Tế bào - cấu tạo cơ bản của sự sống

Mỗi tế bào là một đơn vị cấu tạo cơ bản của sự sống và tất cả các cơ quan trong cơ thể đều được cấu tạo từ một hoặc nhiều tế bào. Có hai loại tế bào cơ bản: tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực.

#### Quá trình sinh hóa

Các tế bào đều có hoạt động sống: bộ môn sinh hóa và sinh học giúp giải thích nguyên nhân và cách thức tế bào hoạt động

#### ADN, phân tử di truyền

Các tế bào chứa phân tử di truyền, hay ADN. Di truyền được diễn ra khi có sự thừa kế về gen.

#### Chọn lọc tự nhiên

Chọn lọc tự nhiên là cơ chế chính để giải thích cho thuyết tiến hóa.

#### Các sinh vật và môi trường sống

Tất cả các sinh vật tương tác với môi trường sinh học và phi sinh học xung quanh chúng.

Quan sát và thí nghiệm; Các lĩnh vực khác nhau của sinh học phải được nghiên cứu đồng thời: quan sát, điều tra, thí nghiệm và nghiên cứu thực địa là nền tảng của sinh học

### Nội dung Môn học

| Lớp 12 (Năm thứ nhất)  | Lớp 13 (Năm thứ hai)   |
|--|--|
| <p>Thí sinh thi môn Sinh học trong chương trình Quốc tế AS Level của Cambridge sẽ học các chủ đề:</p> <ol style="list-style-type: none"><li>Cấu trúc tế bào</li><li>Các phân tử sinh học</li><li>Các loại Enzyme</li><li>Màng tế bào và quá trình vận chuyển</li><li>Chu kỳ phân bào</li><li>Axit Nucleic và sự tổng hợp Protein</li><li>Quá trình vận chuyển chất ở Thực vật</li><li>Quá trình vận chuyển chất ở Động vật có vú</li><li>Sự trao đổi khí và hút thuốc</li><li>Các bệnh truyền nhiễm</li><li>Hệ miễn dịch</li></ol> | <p>Thí sinh thi môn Sinh học trong chương trình Quốc tế A Level của Cambridge sẽ học các chủ đề:</p> <ol style="list-style-type: none"><li>Năng lượng và hô hấp tế bào</li><li>Quang hợp</li><li>Cân bằng nội môi</li><li>Kiểm soát và phối hợp</li><li>Di truyền</li><li>Chọn lọc và tiến hóa</li><li>Đa dạng sinh học, phân loại học và bảo tồn</li><li>Công nghệ gen</li></ol> <p>Các kiến thức của chương trình AS Level có thể tiếp tục được đánh giá trong chương trình A Level.</p> |

### Sách và Nguồn tài liệu tham khảo hữu ích

Cambridge International AS and A level Biology - C J Clegg

Cambridge International AS and A level Biology Coursebook - M Jones, R Fosbery, J Gregory and D Taylor

Cambridge International AS and A level Biology revision Guide - J Adds and P Bradfield

## **Đánh giá**

---

### **Bài thi 1: Câu hỏi trắc nghiệm**

Bài thi bao gồm 40 câu hỏi trắc nghiệm, học sinh chọn 1 trong 4 đáp án. Bài thi dựa trên nội dung chương trình học AS Level.

### **Bài thi 2: Câu hỏi có cấu trúc AS**

Bài thi bao gồm nhiều câu hỏi với số điểm tùy thuộc vào độ khó của mỗi câu. Bài thi dựa trên nội dung chương trình học AS Level.

### **Bài thi 3 Các kỹ năng Thực hành Nâng cao**

Các thí sinh thực hiện một thí nghiệm trong thời gian quy định. Bài thi bao gồm từ 2 đến 3 thí nghiệm dựa trên nội dung chương trình học AS Level.

### **Bài thi 4 câu hỏi có cấu trúc A Level**

Bài thi bao gồm nhiều câu hỏi có cấu trúc với số điểm tùy thuộc vào độ khó của mỗi câu (Phần A) và một câu hỏi mở với trọng số 15 điểm (Phần B)

Bài thi dựa trên nội dung chương trình học A Level và có thể yêu cầu cả kiến thức từ chương trình học AS Level

### **Bài thi 5 Lên kế hoạch, Phân tích và Đánh giá**

Bài thi bao gồm nhiều câu hỏi với số điểm thay đổi dựa trên các kỹ năng thực tế về lập kế hoạch, phân tích và đánh giá của học sinh.

## **Hướng nghiệp** (Dành riêng cho học sinh hoàn thành chương trình A Level)

---

Bên cạnh việc thu được hiểu biết để phục vụ cho cuộc sống hàng ngày, chứng chỉ về Sinh học còn giúp ích cho việc ứng tuyển vào đại học của học sinh.

## Văn học Anh (9695)

### Tổng quan/ Mục đích và mục tiêu môn học

Học sinh nghiên cứu nhiều văn bản và thể loại khác nhau, từ những tác phẩm kinh điển được viết bằng tiếng Anh cho tới các tác phẩm hiện đại hơn. Các em sẽ phát triển khả năng phân tích từ, câu và đoạn văn, biết cách kết hợp các kiến thức về ngữ cảnh vào các bài phân tích.

### Nội dung Môn học

| Lớp 12 (Năm thứ nhất)   | Lớp 13 (Năm thứ hai)   |
|---|--|
| <p><b>Bài thi 1 – Kịch và Thơ</b><br/>Học sinh học về hai thể loại văn học.<br/>Trong phần A (Kịch), học sinh học về trích đoạn của tác giả Arthur Miller, William Shakespeare, Thomas Middleton và William Rowley, hoặc Wole Soyinka.<br/>Trong phần B (Thơ), học sinh học về các tác phẩm thơ của Robert Browning, Owen Sheers và Gillian Clarke.</p> | <p><b>Bài thi 3 – Shakespeare và Kịch</b><br/>Học sinh sẽ nghiên cứu hai thể loại văn học.<br/>Trong phần A (Skakespeare), tác phẩm được chọn là Câu chuyện mùa đông hoặc Vua Lear.<br/>Trong phần B (Kịch). Học sinh lựa chọn các vở kịch của Athol Fugard, Tennessee Williams và Tom Stoppard.</p>               |
| <p><b>Bài thi 2 – Văn xuôi và Bản dịch</b><br/>Học sinh Lớp 12 sẽ tìm hiểu hai vở kịch. Các em sẽ phân tích và đánh giá một vở kịch viết trước thế kỷ 20 và một vở kịch viết sau thế kỷ 20. Các tác phẩm bao gồm vở kịch của Brian Friel (nhà viết kịch người Ireland) và các bi kịch được viết bởi Shakespeare</p>                                     | <p><b>Bài thi 4 – Thơ và văn xuôi trước và sau năm 1900</b><br/>Học sinh sẽ tìm hiểu về một tác phẩm thơ và một tác phẩm văn xuôi. Kỳ thi năm 2022 bao gồm tác phẩm của những tác giả sau: Geoffrey Chaucer, Emily Dickinson, John Milton, Virginia Woolf, Margaret Atwood, Stephen Spender và Charles Dickens</p> |

### Sách và Nguồn tài liệu tham khảo hữu ích

Ghi chú của văn bản (York Notes of texts)

Các trang web hỗ trợ việc học

Các sách phân tích phê bình

### Đánh giá

Vào cuối năm Lớp 13, học sinh được đánh giá qua bốn bài thi, mỗi bài kéo dài hai tiếng.

### Hướng nghiệp (Dành riêng cho học sinh hoàn thành chương trình A Level)

Bất kỳ ngành nghề nào liên quan đến việc phân tích - tư vấn, xuất bản, truyền thông.

## Tâm lý học (9990)

### Tổng quan/ Mục đích và mục tiêu môn học

Môn học hướng tới sự phát triển kỹ năng và kiến thức cần thiết liên quan tới các nghiên cứu và tranh luận về tâm lý. Trong khi chú trọng vào phát triển các kỹ năng tâm lý và kiến thức tâm lý, môn học cũng tăng cường khả năng học tập ở mức độ cao, có thể áp dụng ở những môn học khác. Khả năng học tập này bao gồm sự tiến bộ trong kỹ năng viết, phân tích và đánh giá, cũng như cách áp dụng kiến thức có được vào các tình huống thực tế. Các trường đại học hay các tổ chức sử dụng lao động đều đòi hỏi các kỹ năng này.

### Nội dung Môn học

| Lớp 12 (Năm thứ nhất)   | Lớp 13 (Năm thứ hai)   |
|---|--|
| <p><b>12 nghiên cứu cơ bản</b><br/>Các nghiên cứu cơ bản về tâm lý xã hội, nhận thức, hành vi và sinh học được học một cách chi tiết.</p> <p><b>Phương pháp nghiên cứu</b><br/>Bao hàm tất cả khía cạnh cần thiết để thực hiện nghiên cứu tâm lý, bao gồm các đặc điểm của việc thiết kế mô hình thử nghiệm và đòi hỏi học sinh hình thành và đánh giá các nghiên cứu tâm lý.</p> | <p><b>Sự bất thường:</b><br/>Bao gồm các vấn đề sức khỏe tâm lý như tâm thần phân liệt, rối loạn ám ảnh cưỡng chế &amp; trầm cảm. Học sinh sẽ được quan sát các hướng tiếp cận khác nhau về triệu chứng, nguyên nhân &amp; cách điều trị theo hướng tâm lý học.</p> <p><b>Tâm lý học trong các tổ chức:</b><br/>Vấn đề này của môn học tập trung vào việc các tổ chức và nhân viên của họ cùng nhau vận hành. Việc này bao gồm những khía cạnh như tạo động lực, sự lãnh đạo &amp; quản lý, cũng như điều kiện làm việc của tổ chức.</p> |

### Sách và Nguồn tài liệu tham khảo hữu ích

“Cambridge International AS and AL Psychology Coursebook” – Nhà xuất bản Đại học Cambridge

“Psychology for Cambridge international AS & A Level” – Nhà xuất bản Đại học Oxford

<https://blogpsychology.wordpress.com/>

<http://psychtutor.weebly.com/as-level.html>

<http://www.physicsandmathstutor.com/psychology-revision/a-level-cie>

### Đánh giá

- Bài thi 1: Tiếp cận, Vấn đề & Tranh luận – 25%
- Bài thi 2: Các phương pháp nghiên cứu AS – 25%
- Bài thi 3: Tùy chọn chuyên sâu: Lý thuyết – 25%
- Bài thi 4: Tùy chọn chuyên sâu: Ứng dụng – 25%

### Hướng nghiệp (Dành riêng cho học sinh hoàn thành chương trình A Level)

Hoạt động trong các lĩnh vực Nghiên cứu / Kinh doanh / Tâm lý học / Marketing / Phát triển tổ chức

## Toán học (9709)

### Tổng quan/ Mục đích và mục tiêu môn học

Toán học là một môn học có tính sáng tạo và liên kết với nhau, mang lại câu trả lời cho một số vấn đề hấp dẫn nhất trên thế giới. Sau khi hết Lớp 13, học sinh sẽ hoàn thành chương trình Toán học A Level của Hội đồng Khảo thí Cambridge (9709). Thông qua các cơ hội phong phú và đa dạng, cả trong và ngoài lớp học, chúng tôi hướng đến những mục tiêu sau cho tất cả học sinh:

- Phát triển các nhận thức, kỹ năng và hiểu biết sâu hơn về các nguyên tắc và khái niệm toán học
- Nắm bắt, lựa chọn và áp dụng các kỹ thuật toán học để giải quyết vấn đề
- Đưa ra các lý do toán học, khái trừ và suy luận, và rút ra kết luận
- Hiểu, giải thích và truyền đạt thông tin toán học dưới nhiều hình thức khác nhau
- Cung cấp nền tảng vững chắc cho việc học tập tại trường đại học

### Sách và Nguồn tài liệu tham khảo hữu ích

- Tất cả học sinh cần có máy tính khoa học cầm tay. Nhà trường khuyến khích học sinh dùng máy tính Casio fx-570 VN Plus hoặc Casio FX 500 VN Plus.
- Học sinh có thể truy cập vào trang Microsoft Team
- Học sinh được cung cấp cuốn sách “Toán học Thuần túy 1” của Hugh Neill, Douglas Quadling và Julian Gilbey và một bản photo của cuốn “Xác suất và Thống kê 1” của Steve Dobbs, Jane Miller và Julian Gilbey
- [www.myimaths.com](http://www.myimaths.com) Tất cả học sinh đều có quyền truy cập vào kho tài liệu tuyệt vời này, trang web cung cấp các hướng dẫn trực tuyến và các dạng câu hỏi thi của tất cả chủ đề được giảng dạy tại Bậc KS5.
- [www.nrich.maths.org](http://www.nrich.maths.org) Đối với những học sinh yêu thích thử thách, trang web này cung cấp các tài liệu dưới dạng thử thách phong phú, giúp học sinh phát triển các kỹ năng lý luận và nắm rõ kiến thức bài.
- [www.brilliant.org](http://www.brilliant.org) Tìm hiểu thông tin từ các trang wiki và các vấn đề được đặt ra bởi cộng đồng các nhà toán học và khoa học trên thế giới.

### Hoạt động Ngoại khóa

Tất cả học sinh đều có cơ hội phát triển kỹ năng tư duy toán học thông qua một loạt các hoạt động ngoại khóa phong phú. Bao gồm:

- Cuộc thi Toán cao cấp UKMT
- Các cuộc thi Toán học giữa các Đội trong trường
- Các hoạt động ngoại khóa phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề, ví dụ như hoạt động “Vượt ngục”
- Thủ thách Toán học hàng tuần
- Cuộc thi các cuộc thi Toán học giữa các trường quốc tế
- Hướng dẫn và hỗ trợ ôn tập Toán cho các học sinh lớp dưới

### Đánh giá

Trong suốt năm Lớp 12 và Lớp 13, học sinh sẽ phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề và được nghiên cứu về Toán học Thuần túy cũng như Toán học Ứng dụng. Trong bài đánh giá cuối cùng của Lớp 13, học sinh sẽ:

- Hoàn thành 2 bài thi Toán học Thuần túy. Mỗi bài kéo dài 1 tiếng 50 phút với khoảng 10 câu hỏi ngắn và dài. Mỗi bài thi có thang điểm 75 điểm. Kết quả hai bài thi chiếm 60% tổng điểm môn học A Level

- Hoàn thành 2 bài thi Toán học Ứng dụng. Mỗi bài kéo dài 1 tiếng 15 phút với khoảng 7 câu hỏi ngắn và dài. Mỗi bài thi có thang điểm 50 điểm. Kết quả hai bài thi chiếm 40% tổng điểm môn học A Level

## Hướng nghiệp (Dành riêng cho học sinh hoàn thành chương trình A Level)

Môn Toán học trong chương trình A Level thường là yêu cầu bắt buộc đối với những ngành nghề như Kỹ thuật và Kiến trúc, được khuyến khích cho các ngành khác như Y học, Kế toán, Viễn thông, Điện toán và Môi trường. Tuy nhiên, điểm số cao trong môn Toán học cũng cho thấy thí sinh có các kỹ năng và năng lực cần thiết để theo học bất kỳ ngành nào ở bậc đại học.



## Vật lý (9702)

### Tổng quan/ Mục đích và mục tiêu môn học

Môn học này vận dụng các kỹ năng thu được từ chương trình IGCSE của Cambridge (hoặc trình độ tương đương). Nội dung môn học bao gồm các khái niệm lý thuyết chính - cũng là nền tảng của môn học, một số ứng dụng của vật lý hiện nay và nhấn mạnh vào các kỹ năng thực hành nâng cao. Kỹ năng thực hành được đánh giá trong bài thi thực hành theo lịch thi của Hội đồng khảo thí Cambridge.

Môn học đặt trọng tâm vào các khái niệm và ứng dụng các ý tưởng vật lý trong những bối cảnh lý tưởng cũng như việc tiếp thu, mở mang các kiến thức. Bộ môn Vật lý trong chương trình Quốc tế AS và A Level của Hội đồng khảo thí Cambridge hoàn toàn phù hợp cho các học sinh có ý định nghiên cứu thêm về ngành vật lý hoặc các môn học có liên quan khác tại trường Đại học và theo đuổi nghề nghiệp trong lĩnh vực khoa học.

### Nội dung Môn học

| Lớp 12 (Năm thứ nhất)  | Lớp 13 (Năm thứ hai)  |
|--|---|
| <ol style="list-style-type: none"><li>Số lượng và đơn vị vật lý</li><li>Kỹ thuật đo lường</li><li>Chuyển động học</li><li>Động lực</li><li>Lực, mật độ và áp suất</li><li>Công, năng lượng và công suất</li><li>Biến dạng chất rắn</li><li>Sóng</li><li>Nguyên lý chồng chất</li><li>Điện trường</li><li>Dòng điện</li><li>Mạch điện trực tiếp D.C.</li><li>Phân tử và vật lý hạt nhân</li></ol> | <p>Học sinh học môn Vật lý trong chương trình Quốc tế A Level nghiên cứu các chủ đề trong chương trình AS Level và các chủ đề sau:</p> <p>Chuyển động tròn<br/>Trường hấp dẫn<br/>Môi trường khí lý tưởng<br/>Nhiệt độ<br/>Tính chất nhiệt của vật liệu<br/>Đao động<br/>Hệ thống liên lạc<br/>Điện dung<br/>Điện tử<br/>Tử trường<br/>Cảm ứng điện tử<br/>Dòng điện xoay chiều<br/>Vật lý lượng tử</p> |

### Sách và Nguồn tài liệu tham khảo hữu ích

- <http://www.cie.org.uk/programmes-and-qualifications/cambridge-international-as-and-a-level-physics-9702/>  
<http://www.s-cool.co.uk/a-level/physics>  
<http://www.physicsclassroom.com/>  
<http://www.alevelphysicsonline.com/>

### Đánh giá

#### Bài thi 1: Câu hỏi Trắc nghiệm

Bài thi bao gồm 40 câu hỏi trắc nghiệm, với bốn phương án lựa chọn. Tất cả các câu hỏi đều dựa trên nội dung giáo trình AS Level.

### **Bài thi 2: câu hỏi có cấu trúc AS**

Bài thi bao gồm các câu hỏi có điểm số khác nhau, tùy thuộc vào độ khó mỗi câu. Tất cả các câu hỏi đều dựa trên nội dung giáo trình AS Level.

### **Bài thi 3: Kỹ năng thực hành nâng cao**

Bài thi yêu cầu học sinh tiến hành một thí nghiệm trong thời gian quy định. Bài thi bao gồm hai hoặc ba thí nghiệm được lấy từ các chủ đề khác nhau trong chương trình học AS Level.

### **Bài thi 4: Câu hỏi có cấu trúc A Level**

Bài thi bao gồm các câu hỏi có điểm số khác nhau, tùy thuộc vào độ khó mỗi câu (Phần A) và một câu hỏi mở tự chọn 15 điểm (Phần B).

Tất cả các câu hỏi đều dựa trên nội dung giáo trình A Level và có thể yêu cầu thêm những kiến thức từ chương trình AS Level.

### **Bài thi 5: Lên kế hoạch, Phân tích và Đánh giá**

Bài thi bao gồm nhiều câu hỏi với số điểm thay đổi dựa trên các kỹ năng thực tế về lập kế hoạch, phân tích và đánh giá của học sinh.

## **Hướng nghiệp** (Dành riêng cho học sinh hoàn thành chương trình A Level)

Học sinh học môn vật lý có thể rèn luyện được các kỹ năng cần thiết, có thể áp dụng được ở các lĩnh vực khác nhau. Bao gồm các kỹ năng liên quan đến tính toán, giải quyết vấn đề, phân tích dữ liệu và truyền đạt ý tưởng phức tạp, cũng như hiểu biết rộng hơn về cách thức hoạt động của thế giới theo góc nhìn khoa học và con người.



## Kịch (9482)

### Tổng quan/ Mục đích và mục tiêu môn học

Môn Kịch trong Chương trình Quốc tế A Level Cambridge cung cấp cơ hội để học sinh phát triển kỹ năng sân khấu và thực hành biểu diễn tiết mục theo kịch bản một cách sáng tạo. Thông qua đó, học sinh thêm gắn kết và yêu thích các thể loại, phong cách biểu diễn kịch. Học tập bộ môn Kịch giúp các em trở thành những “nghệ sĩ” có kỹ năng, hiểu biết và tư duy nghệ thuật, từ đó đưa ra ý tưởng

- Cách tiếp cận của nhà trường đối với bộ môn Kịch trong Chương trình Quốc tế AS & A Level Cambridge khuyến khích các em tự tin, rèn luyện kỹ năng thực hành để mang lại những tiết mục ấn tượng nhất
- Rèn luyện tinh thần trách nhiệm, đặc biệt là đối với những hoạt động tập thể, hiểu được tác dụng của việc cam kết, tạo sức ảnh hưởng và thuyết phục trong các hoạt động kịch
- Tự phản ánh, tham gia vào quy trình sản xuất và sử dụng những kinh nghiệm tích lũy được để phát triển và sáng tạo các tác phẩm kịch tương lai, cũng như cải thiện các tác phẩm hiện tại
- Rèn luyện tính cam kết, phát triển tình yêu với kịch đồng nghĩa rằng học sinh phát triển toàn diện kỹ năng thực hành, tư duy và xu hướng nghệ thuật

Học sinh hoàn thành chương trình học trong 2 năm với 4 học phần. Trong đó, 2 học phần được đánh giá qua bài thực hành và 2 học phần đánh giá qua bài thi.

### Nội dung Môn học

| Lớp 12 (Năm thứ nhất)  | Lớp 13 (Năm thứ hai)  |
|--|---|
| <p>Phần thực hành (60 điểm)</p> <p>Bài tập trong Khóa học</p> <p>Bao gồm 2 nội dung bắt buộc: sáng tác và biểu diễn.</p> <p>Các học sinh làm việc theo nhóm để sáng tác và biểu diễn một vở kịch dựa trên nội dung được cung cấp trong chương trình học.</p> <p>Phần bài tập sáng tác trong khóa học bao gồm 2 phần:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>Sáng tác 1 kịch bản cho phần biểu diễn trong 10-15 phút</li><li>Phần tự đánh giá trong 3 phút</li><li>Học sinh làm việc theo nhóm để luyện tập và biểu diễn một trích đoạn kịch tự chọn</li></ul> <p>Phần bài tập biểu diễn yêu cầu học sinh biểu diễn theo 1 kịch bản kéo dài 10-25 phút. Phần bài tập này được đánh giá bởi giáo viên trong trường và chấm điểm bởi Hội đồng Khảo thí Cambridge.</p> <p><u>Học phần này chiếm 25% tổng điểm A Level</u></p> | <p>Bài tập trong khóa học về Sản xuất Kịch và Biểu diễn (60 điểm)</p> <p>Bao gồm 2 nội dung bắt buộc: sáng tác và biểu diễn.</p> <p>Các học sinh làm việc theo nhóm để sáng tác và biểu diễn một kịch bản dựa trên phong cách biểu diễn, truyền thống hoặc thể loại được cung cấp trong chương trình học.</p> <p>Phần bài tập sáng tác trong khóa học bao gồm 2 phần:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>Sáng tác 1 kịch bản theo nhóm cho phần biểu diễn trong 15-20 phút</li><li>Phần phân tích và đánh giá trong 800 từ</li><li>Các thí sinh tự tạo một tác phẩm theo chủ đề và biểu diễn tác phẩm đó</li></ul> <p>TPhần bài tập biểu diễn yêu cầu học sinh biểu diễn cá nhân từ 6-8 phút. Phần bài tập này được đánh giá bởi giáo viên trong trường và chấm điểm bởi Hội đồng Khảo thí Cambridge.</p> <p><u>Học phần này chiếm 25% tổng điểm A Level</u></p> |

## Sách và Nguồn tài liệu tham khảo hữu ích

---

Microsoft Teams

Kho thuật ngữ Kịch CIE <https://www.cambridgeinternational.org/Images/554594-2021-2023-drama-glossary-of-dramatic-and-theatment-terms.pdf>

Sách của Frantic Assembly về viết kịch

Sách The Complete Brecht Toolkit của Stephen Unwin

Tài liệu từ Lớp học Sáng tạo Juilliard

## Đánh giá

---

Điểm số môn Kịch trong Chương trình Quốc tế A Level Cambridge bao gồm 50% điểm thực hành và 50% điểm bài thi viết. Phần thực hành được đánh giá bởi giáo viên trong trường dưới sự giám sát bởi Hội đồng Khảo thí Cambridge. Phần bài viết sẽ được đánh giá và chấm điểm bởi Hội đồng Khảo thí Cambridge.

## Hướng nghiệp (Dành riêng cho học sinh hoàn thành chương trình A Level)

---

Việc học môn Kịch trong Chương trình Quốc tế A Level Cambridge sẽ mở ra cơ hội nghề nghiệp cho học sinh trong các lĩnh vực: Kế toán, kinh doanh và tài chính; nghiên cứu về trẻ em, tiếng Anh; phim ảnh và truyền thông; lịch sử; báo chí; sáng tạo văn học và PR; pháp luật; phương tiện truyền thông; biểu diễn nghệ thuật và sân khấu; quản lý dự án; điều trị tâm lý và phục hồi chức năng; chăm sóc xã hội; xã hội học; giảng bài; du lịch và khách sạn.



# **IELTS (Hệ thống Kiểm tra Anh ngữ Quốc tế)**

## **Tiếng Anh học thuật cần thiết cho kỳ thi tuyển sinh đại học**

### **Tổng quan/ Mục đích và mục tiêu môn học**

Học sinh khối KS5 được giới thiệu về khung và dạng bài thi Tiếng Anh Học thuật. Trọng tâm của môn học là rèn luyện kỹ năng và kỹ thuật làm bài thi cần thiết để đạt điểm tối đa trong bài thi IELTS.

Các em cũng có cơ hội mở rộng vốn từ vựng về các chủ đề thường gặp trong bài thi học thuật và nâng cao trình độ ngoại ngữ để đạt thành tích cao. Ngoài ra, học sinh được hướng dẫn phát triển cách tự học để nâng cao các kỹ năng thi và mở rộng vốn từ vựng.

#### **Kỹ năng trọng tâm**

- Tìm hiểu các chiến lược để phát triển kỹ năng viết đoạn văn
- Phân tích thành phần của bài viết học thuật
- Tăng cường hiểu biết về các kỹ thuật viết giúp đạt điểm cao
- Tăng vốn từ vựng liên quan đến các chủ đề thường gặp trong bài thi học thuật
- Làm quen với các chủ đề thường gặp trong phần thi viết
- Hiểu và làm quen với biểu đồ cũng như cách diễn giải biểu đồ số liệu một cách chính xác
- So sánh và nhóm thông tin số liệu
- Thực hành những mẫu câu so sánh số liệu
- Hiểu cách phân loại hoặc nhóm thông tin theo đề bài

### **Nội dung Môn học**

| Lớp 12 (Năm thứ nhất)   | Lớp 13 (Năm thứ hai)   |
|---|--|
| Giải trí và Hình thực Giải trí<br>Du lịch, Dịch vụ Du lịch và Giao thông<br>Ngôn ngữ và Giao tiếp<br>Môi trường<br>Sức khỏe và Thể hình | Nghệ thuật và Văn hóa<br>Công việc và Kinh doanh<br>Các vấn đề xã hội<br>Giáo dục<br>Một thế giới phát triển |

### **Sách và Nguồn tài liệu tham khảo hữu ích**

- Microsoft Teams
- British Council
- Language Development Diary
- IELTS Textbooks
- [www.IELTSadvantage.com](http://www.IELTSadvantage.com)

## Đánh giá

Bài đánh giá tổng kết diễn ra vào cuối mỗi kỳ học, nội dung bài đánh giá được soạn thảo lại từ đề thi IELTS các năm.

Khi bộ phận Tiếng Anh tăng cường (EAL) đánh giá học sinh có đủ khả năng đạt điểm cao trong kỳ thi IELTS, trường BVIS sẽ hỗ trợ các em đăng ký thi IELTS tại trung tâm tổ chức thi ở Hà Nội.

### Hướng nghiệp (Dành riêng cho học sinh hoàn thành chương trình A Level)

Chứng chỉ IELTS là bằng chứng về trình độ tiếng Anh được công nhận bởi hơn 10,000 nhà cơ sở giáo dục và đào tạo trên toàn thế giới. Một số trường đại học ở các quốc gia không nói tiếng Anh yêu cầu chứng chỉ IELTS đối với các khóa học được giảng dạy bằng tiếng Anh.

